

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình 03 năm triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin (Từ 01/7/2018 đến hết 30/6/2021)**

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

##### **1. Công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP**

Trên cơ sở Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin, Quyết định số 1408/QĐ-TTg ngày 15/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin và Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 14/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin, Sở đã chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở phổ biến quán triệt tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động về Luật Tiếp cận thông tin, trong đó tập trung đối với nội dung về quyền được tiếp cận thông tin theo quy định của Luật; trách nhiệm của cơ quan Nhà nước trong việc cung cấp thông tin; những thông tin phải thực hiện công khai...

Về cơ bản, Sở đã tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý để nhận thức, nắm bắt được các quy định của Luật và chấp hành đúng theo quy định trong thực thi công vụ, nhiệm vụ được giao. Năm 2020 và năm 2021, trước diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh Covid-19, thực hiện các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế, Tỉnh ủy, UBND Tỉnh về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã vận dụng tuyên truyền, phổ biến, quán triệt tới toàn bộ công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở nghiêm túc chấp hành đúng theo quy định về việc công khai thông tin và quyền được tiếp cận thông tin của người dân. Đồng thời tăng cường khả năng tiếp cận thông tin, chính sách cho người dân thông qua các ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên Trang thông tin điện tử của Sở, thông qua quy trình, thủ tục công khai thực hiện các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực lao động, người có công và xã hội tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công Tỉnh.

##### **2. Kết quả ban hành các văn bản chỉ đạo**

Trên cơ sở Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 05/6/2017 của UBND Tỉnh về việc tổ chức triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai tuyên

truyền, phổ biến, thực hiện Luật Tiếp cận thông tin lồng ghép trong Kế hoạch công tác phổ biến giáo dục pháp luật; phổ biến và quán triệt rộng rãi tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành các quy định theo Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin; công khai thông tin và cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân; của các cơ quan, tổ chức; bố trí đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin.

Ngày 07/6/2018, Sở đã ban hành Quyết định số 155/QĐ-SLĐTBXH công bố Danh mục thông tin được công khai theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin thuộc trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Quyết định số 156/QĐ-SLĐTBXH về Quy chế cung cấp thông tin cho công dân.

### **3. Kết quả tập huấn, nâng cao trình độ, kỹ năng cung cấp thông tin cho người làm đầu mối cung cấp thông tin của cơ quan, đơn vị:**

Thực hiện theo Kế hoạch, Chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh, các Sở: Thông tin và Truyền thông, Nội vụ, Tư pháp; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã cử cán bộ, người làm đầu mối cung cấp thông tin, người phát ngôn của Sở tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng để nâng cao trình độ, kỹ năng cung cấp thông tin đáp ứng yêu cầu công việc được giao.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN, NGHỊ ĐỊNH SỐ 13/2018/NĐ-CP**

### **1. Kết quả chung**

#### **a) Về các thông tin được công khai**

Thực hiện Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã thực hiện công khai các thông tin theo quy định tại Điều 17 của Luật Tiếp cận thông tin thông qua Trang thông tin điện tử của Sở, niêm yết công khai trên Bản tin tại Trụ sở cơ quan, công khai quy trình thủ tục hành chính lĩnh vực lao động, người có công và xã hội theo quy định tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh... trong đó tập trung công khai các nội dung chính:

- Văn bản quy phạm pháp luật; văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung; các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tham mưu chủ trì.

- Các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật, thực hiện chế độ, chính sách thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, quy chế làm việc của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, các đơn vị trực thuộc Sở.

- Nội quy tại trụ sở Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử công vụ của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Chiến lược, chương trình, dự án, đề án, kế hoạch thuộc lĩnh vực của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý đã ban hành.

- Chương trình, kế hoạch và báo cáo kết quả công tác hằng năm của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; thông tin thống kê về lĩnh vực quản lý; cơ sở dữ liệu về ngành.

- Thông tin về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Thông tin về danh mục dự án, chương trình đầu tư công, mua sắm công và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công; thông tin về đấu thầu; thông tin liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn tỉnh do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý.

- Thông tin về sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ có tác động tiêu cực đến sức khoẻ, môi trường; kết luận kiểm tra, thanh tra, giám sát liên quan đến việc bảo vệ môi trường, sức khoẻ của cộng đồng, an toàn thực phẩm, an toàn lao động.

- Thông tin liên quan đến lợi ích công cộng, sức khoẻ của cộng đồng.

b) Về việc cung cấp thông tin theo yêu cầu, cung cấp thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện

Sở đã chỉ đạo Trưởng các phòng, đơn vị thực hiện đúng quy định của pháp luật về cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân; những trường hợp không thực hiện cung cấp thông tin đối với thông tin công dân không được tiếp cận (theo quy định tại Điều 6 Luật Tiếp cận thông tin); thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật đối với thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện 4 (theo quy định tại Điều 7 Luật Tiếp cận thông tin). Việc thực hiện cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

c) Việc bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp cận thông tin

Theo Quy chế cung cấp thông tin, Sở quy định các trường hợp cung cấp thông tin, đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp cận thông tin:

- Trường hợp cung cấp thông tin theo yêu cầu trực tiếp tại trụ sở cơ quan, căn cứ yêu cầu của người yêu cầu và hình thức chứa đựng thông tin, Văn phòng Sở bố trí thiết bị đọc, nghe, xem, ghi chép, sao chép, chụp thông tin tại trụ sở tiếp công dân phù hợp với hình thức cung cấp thông tin được yêu cầu và phù hợp với đối tượng yêu cầu cung cấp thông tin, tạo thuận lợi cho người khuyết tật được tiếp cận thông tin theo quy định của Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật tiếp cận thông tin.

- Trường hợp cung cấp thông tin theo yêu cầu qua mạng điện tử, người làm đầu mối cung cấp thông tin có trách nhiệm cung cấp thông tin qua hộp thư điện tử của Sở nêu việc cung cấp thông tin đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật tiếp cận thông tin.

- Trường hợp cung cấp thông tin theo yêu cầu qua dịch vụ bưu chính, người làm đầu mối cung cấp thông tin theo yêu cầu cung cấp thông tin qua dịch vụ bưu chính, theo đề nghị của người yêu cầu tại Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin.

d) Về bố trí cán bộ đầu mối, nguồn nhân lực bảo đảm phục vụ công tác tiếp cận thông tin

Lãnh đạo Sở đã giao Chánh Văn phòng Sở làm đầu mối cung cấp thông tin có trách nhiệm tham mưu giúp Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở phụ trách cung cấp thông tin của Sở tổ chức và thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin.

đ) Việc ban hành và công khai Quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin và vận hành Trang Thông tin điện tử của Sở

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định số 156/QĐ-SLĐTBXH ngày 07/6/2018 về Quy chế cung cấp thông tin cho công dân; công khai trên Trang Thông tin điện tử của Sở, niêm yết công khai trên Bản tin cơ quan Sở và gửi đến toàn bộ công chức, viên chức, người lao động trên hệ thống quản lý và điều hành văn bản của Sở. Sở luôn bảo đảm các điều kiện phục vụ vận hành tốt nhất Trang Thông tin điện tử của Sở, để người dân có nhu cầu tiếp cận, khai thác thông tin quản lý điều hành, chính sách pháp luật ngành giao thông vận tải, bảo đảm việc duy trì, lưu giữ, cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu, kết nối cơ sở dữ liệu của Sở.

e) Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện tiếp cận thông tin: Không có.

## **2. Kết quả cung cấp thông tin**

Từ ngày 01/7/2018 đến 30/6/2021, thông qua Bộ phận Tiếp công dân, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiếp 337 lượt công dân đến hỏi về các chính sách thuộc lĩnh vực của ngành.

## **III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN, NGHỊ ĐỊNH SỐ 13/2018/NĐ-CP**

Việc thực hiện, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân luôn được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quan tâm, nghiêm túc thực hiện. Việc đăng tải, cung cấp thông tin được thực hiện thường xuyên, kịp thời, cơ bản đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin của các tổ chức và cá nhân. Trong thời gian từ ngày 01/7/2018 đến 30/6/2021, Sở không có hành vi vi phạm pháp luật về tiếp cận thông tin; không có các vụ khiếu nại, khởi kiện liên quan đến cung cấp, công khai thông tin; góp phần tạo điều kiện cho người dân tiếp cận pháp luật, tiếp cận thông tin, công khai, minh bạch các hoạt động của Sở theo quy định. Tuy nhiên, việc thực hiện các nhiệm vụ trong công tác triển khai Luật Tiếp cận

thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP còn gặp phải một số khó khăn, vướng mắc như:

- Công chức được giao làm đầu mối cung cấp thông tin làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, hơn nữa việc tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về hoạt động cung cấp thông tin còn chưa đầy đủ, chưa gắn với công việc thực tế ngành Lao động – Thương binh và Xã hội, do đó nghiệp vụ cung cấp thông tin còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế.

- Kinh phí chi cho việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được chi từ nguồn kinh phí quản lý hành chính của Sở nên ảnh hưởng không ít đến công tác triển khai thi hành và phổ biến giáo dục pháp luật của Sở.

Trên đây là báo cáo tình hình 03 năm triển khai, thực hiện Luật tiếp cận thông tin của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng UBND Tỉnh (b/c);
- GD và các PGD Sở;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Việt Công**